

Số: 118/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh
của Trường Đại học Đông Á

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1257/QĐ-KĐCL ngày 05/12/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-KĐCL ngày 04/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-KĐCL ngày 04/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên XXX;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Đông Á, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXX ngày 28/9/2024 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Đông Á của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 94%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Đông Á và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Đông Á.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Toàn

TR
R
KI
G
H
/

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG Á

(Kèm theo Nghị quyết số: 118/NQ-HĐKĐCL ngày 30 tháng 9 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt		
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7						
Tiêu chí 1.1	4	4.00	3	100%	Tiêu chí 7.1	4	4.20	5	100%		
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4					
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4					
Tiêu chuẩn 2				Tiêu chí 7.4	4						
Tiêu chí 2.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 7.5	5					
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8						
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4.40	5	100%		
Tiêu chuẩn 3				Tiêu chí 8.2	4						
Tiêu chí 3.1	4	3.67	2	66.67%	Tiêu chí 8.3	4					
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	5					
Tiêu chí 3.3	3				Tiêu chí 8.5	5					
Tiêu chuẩn 4											
Tiêu chí 4.1	4	4.00	3	100%	Tiêu chuẩn 9		4.00	5	100%		
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.1	4					
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.2	4					
Tiêu chuẩn 5											
Tiêu chí 5.1	4	3.80	4	80%	Tiêu chí 9.3	4				4.00	6
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chí 9.4	4					
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 9.5	4					
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chuẩn 10						
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.1	4					
Tiêu chuẩn 6											
Tiêu chí 6.1	4	4.00	7	100%	Tiêu chí 10.2	4	4.20	5	100%		
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.3	4					
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chí 10.4	4					
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 10.5	4					
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 10.6	4					
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chuẩn 11						
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.1	5					
		Tiêu chí 11.2	4								
		Tiêu chí 11.3	4								
		Tiêu chí 11.4	4								
		Tiêu chí 11.5	4								
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt						
		47			94%						

20

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÔNG Á
(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐKĐCL ngày 30 tháng 9 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh (CTĐT) của Trường Đại học Đông Á đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2019-2023 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT được rà soát, cập nhật cơ bản phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học. Bản mô tả CTĐT thể hiện rõ định hướng ứng dụng, có đầy đủ các thông tin cốt lõi về CTĐT. Đề cương các học phần trong CTĐT đã thể hiện có sự liên kết với chuẩn đầu ra của CTĐT bao gồm: các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá, yêu cầu về cơ sở vật chất và các hoạt động hỗ trợ. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên yêu cầu của chuẩn đầu ra; các học phần thể hiện được sự đóng góp vào đạt chuẩn đầu ra của CTĐT; chương trình dạy học được rà soát, điều chỉnh có tham khảo ý kiến của các bên liên quan và đối sánh với một số trường đại học trong và ngoài nước. Triết lý giáo dục của Nhà trường được tuyên bố rõ ràng, phổ biến đến các bên liên quan và được chuyển tải phù hợp vào CTĐT. Các hoạt động dạy và học khá đa dạng, phù hợp để người học đạt chuẩn đầu ra, chú trọng thúc đẩy rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học. Phương pháp kiểm tra đánh giá được thiết kế phù hợp, đa dạng, được công khai và phổ biến đến người học. Công tác quy hoạch, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giảng viên, nhân viên được thực hiện; năng lực của giảng viên và nhân viên đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo; kết quả thực hiện công việc được quản trị, đánh giá và ghi nhận. Chính sách, quy định về tuyển sinh rõ ràng, cập nhật và phù hợp; hoạt động tư vấn học tập và dịch vụ hỗ trợ người học được quan tâm; môi trường tâm lý, xã hội và môi trường sư phạm lành mạnh. Cơ sở vật chất và trang thiết bị thực hành chuyên môn được đầu tư đáp ứng yêu cầu học tập và nghiên cứu. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập, thông tin phản hồi được sử dụng để cải tiến CTĐT và chất lượng dịch vụ. Tỷ lệ người học tốt nghiệp, thi học được quan tâm xác lập, giám sát và được cải thiện. Nhà sử dụng lao động hài lòng về năng lực của người học tốt nghiệp.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Quan tâm cải tiến CTĐT dựa trên ý kiến của các bên liên quan; rà soát, bổ sung các kiến thức, kỹ năng liên quan kinh tế số, kinh tế xanh - xu hướng mới trong lĩnh vực quản trị kinh doanh trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế trong mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT.

2. Rà soát nội dung và hình thức bản mô tả CTĐT và các đề cương học phần để bổ sung, hoàn thiện đảm bảo đầy đủ các thông tin phù hợp với qui định; đa dạng hình thức công khai bản mô tả để truyền thông về CTĐT; tăng cường việc lấy ý kiến các bên liên quan về CTĐT và phân tích sử dụng thông tin làm cơ sở điều chỉnh, cập nhật.

3. Mở rộng đối tượng lấy ý kiến đóng góp về nội dung học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT; rà soát cấu trúc chương trình dạy học để đảm bảo tính logic, bổ sung các học phần liên quan đến kinh tế số, kinh tế xanh và xu hướng quản trị kinh doanh hiện đại như Digital Marketing, Fintech, Ứng dụng AI, IOT, Big Data, Blockchain trong quản trị; bổ sung và cập nhật các học phần trong CTĐT để tránh trùng lặp với CTĐT cử nhân và thể hiện được tính cập nhật, hiện đại và có sự khác biệt trong đào tạo.

4. Rà soát CTĐT và có hướng dẫn chuyển tải triết lý giáo dục mới vào CTĐT; đánh giá hiệu quả các phương pháp giảng dạy, sự phù hợp đối với mỗi học phần trong gắn kết với chuẩn đầu ra để có sự cải tiến tích cực; tăng cường sự tham gia của các chuyên gia đến từ doanh nghiệp vào hoạt động đào tạo; có quy định và hướng dẫn cụ thể về giám sát, đánh giá kết quả tự học của người học; đẩy mạnh việc khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống đào tạo e-learning trong đổi mới quá trình dạy và học.

5. Ban hành các quy định và đánh giá mức độ đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT, đánh giá đề thi, kết quả thi để cải thiện mức độ phù hợp, độ giá trị, độ tin cậy và công bằng của các hình thức thi. Rà soát, phân tích đánh giá sự tương thích giữa phương pháp kiểm tra đánh giá, đề thi và kết quả của từng học phần để có cải tiến, điều chỉnh phù hợp, đảm bảo đo lường được mức độ đạt được chuẩn đầu ra của học phần, của CTĐT; cải tiến việc lấy ý kiến phản hồi của người học, cựu người học về phương pháp và nội dung kiểm tra đánh giá; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá người học.

6. Đánh giá kết quả công việc của giảng viên theo KPIs; công khai thông tin về đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và nhân viên trên cổng thông tin điện tử theo quy định. Xây dựng kế hoạch trung hạn và dài hạn về phát triển nguồn nhân lực và về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn để gia tăng số lượng giảng viên cơ hữu có trình độ cao và cán bộ giảng viên đầu ngành thực hiện CTĐT; có chính sách thu hút nguồn lực cho nghiên cứu và thúc đẩy nghiên cứu khoa học thông qua đề tài các cấp, dự án hợp tác với các đối tác và có các nghiên cứu đỉnh cao đáp ứng sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường.

7. Đánh giá đầy đủ và dự báo nhu cầu để quy hoạch đội ngũ cán bộ, nhân viên để tuyển dụng, luân chuyển và đào tạo theo vị trí công việc đảm bảo có đội ngũ nhân viên hỗ trợ có năng lực đáp ứng nhu cầu hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Nhà trường và CTĐT; đổi mới phương thức tuyển mộ phong phú, đa dạng để thu hút ứng viên tiềm năng có chất lượng cao; tiếp tục hoàn thiện, thực hiện bộ chỉ số đánh giá kết quả thực hiện và đãi ngộ gắn với kết quả, hiệu quả đóng góp; thực hiện đánh giá nhu cầu và tăng cường bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên phục vụ hỗ trợ theo vị trí công việc để cải thiện hiệu quả thực hiện.

8. Đánh giá, phân tích hiệu quả của hoạt động truyền thông tuyển sinh để thu hút được nhiều thí sinh có chất lượng vào học CTĐT; cải tiến thông báo tuyển sinh theo hướng: thông tin chi tiết hơn về chính sách, phương thức tuyển sinh, cách thức chấm điểm hồ sơ với phương thức xét tuyển; rà soát, cập nhật quy định về công tác xét tuyển bao gồm các nội dung và mức

điểm cho từng nội dung một cách hợp lý hơn; có quy định cụ thể về công tác cố vấn học tập để phát huy đối với CTĐT; khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan môi trường để cải tiến.

9. Rà soát quy hoạch để sớm hoàn thiện cơ sở vật chất, tăng thêm diện tích phòng làm việc tại khuôn viên cơ sở chính; phát triển các tiện ích, căng-tin; tăng thêm cây xanh, ghế ngồi và thiết kế thêm các không gian sinh hoạt ngoài trời; lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật trong các tòa nhà và tiếp tục rà soát, hoàn thiện phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các cơ sở; tăng cường bộ máy chuyên trách thư viện; hoàn thiện phần mềm thư viện điện tử, phần mềm quản lý đào tạo từ xa; gia tăng nguồn học liệu số, dữ liệu điện tử và quan tâm vấn đề bản quyền trong khai thác; xây dựng hệ thống phần mềm quản lý tích hợp; đánh giá kết quả phản hồi của các bên liên quan để điều chỉnh, cải tiến hệ thống cơ sở vật chất và công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả quản lý, điều hành và các hoạt động hỗ trợ CTĐT tại các cơ sở.

10. Rà soát cách thức, nội dung khảo sát các bên liên quan để đảm bảo hiệu quả, phù hợp với đối tượng và mục tiêu khảo sát; điều chỉnh các quy định, hướng dẫn chuyên tải triết lý giáo dục vào CTĐT và thiết kế chương trình dạy học theo mô-đun cụ thể hơn để việc thiết kế từng mô-đun trong CTĐT đảm bảo linh hoạt và liên thông của CTĐT và đảm bảo gắn kết với CDR; có hướng dẫn cụ thể về việc triển khai ứng dụng kết quả NCKH vào hoạt động đào tạo nhằm nâng cao chất lượng dạy-học.

11. Xác lập và giám sát mức độ thăng tiến, chuyển đổi nghề nghiệp của học viên sau khi hoàn thành CTĐT; bổ sung khảo sát đánh giá về sự thành đạt của cựu học viên và tình trạng tự tạo việc làm và khởi nghiệp; đối sánh rộng rãi việc làm của học viên với các trường khác trong nước và quốc tế để có các phân tích, đánh giá sâu sắc làm căn cứ cải tiến chất lượng và xác định phân khúc thị trường lao động cho CTĐT; có các chính sách khuyến khích người học tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, nâng cao hơn nữa chất lượng nghiên cứu của người học và tích hợp chặt chẽ với các nghiên cứu của giảng viên để tạo ra nhiều loại hình và sản phẩm nghiên cứu khoa học.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.